TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÒA BÌNH** **TỈNH HÒA B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2019/QĐST-DS	*TP Hòa Bình, ngày 16 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂNTHÀNH PHỐ HÒA B , TỈNH HÒA BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Minh Khoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Trung và bà Phạm Thị Nga

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2018/TLST- DS, ngày 18 tháng 9 năm 2018 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản";

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị V ,** sinh năm 1964

Nơi ở hiện nay: Số nhà 204, tổ 13, phường Hữu Ngh, thành phố Hòa B , tỉnh Hòa Bình;

Bị đơn: Ông **Hoàng Anh T** , sinh năm 1962

Nơi ở hiện nay: Tổ 2B, khu nhà khách, Công ty May Sông Đ , phường Tân Th , thành phố Hòa B , tỉnh Hòa Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nghĩa vụ trả tiền: Hoàng Anh T phải có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị V số tiền là: 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng);

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Hoàng Anh T chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm (2015) tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2.2 Về án phí: Bà Nguyễn Thị V và ông Hoàng Anh T mỗi người phải chịu 375.000đ (Ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm;

Bà Nguyễn Thị V được đối trừ vào số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0005383, ngày 18/9/2018 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Hòa B . Nay bà V còn được trả lại số tiền 125.000đ (Một trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh HB;
- VKSND TP Hòa Bình;
- Chi cục THA Dân sự TP Hòa Bình;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Minh Khoa